|  |  |
| --- | --- |
| **UỶ BAN NHÂN DÂN**  **TỈNH THANH HÓA** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |
| Số: 583/QĐ-UBND | *Thanh Hóa, ngày 22 tháng 02 năm 2023* |

**QUYẾT ĐỊNH**

**Về việc công bố thủ tục hành chính bãi bỏ (đưa ra khỏi Danh mục thủ tục**

**hành chính) trong lĩnh vực Nông nghiệp, Kinh tế hợp tác và Phát triển**

**nông thôn thuộc thẩm quyền giải quyết của Văn phòng Điều phối**

**Chương trình xây dựng nông thôn mới/UBND cấp huyện tỉnh Thanh Hóa**

**CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH THANH HÓA**

*Căn cứ* [*Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015*](http://thuvienphapluat.vn/van-ban/Bo-may-hanh-chinh/Luat-to-chuc-chinh-quyen-dia-phuong-2015-282380.aspx)*;* Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ vàLuật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

*Căn cứ Quyết định số 3611/QĐ-UBND ngày 26 tháng 10 năm 2022 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Thanh Hóa về ban hành* *Kế hoạch rà soát, đơn giản hóa thủ tục hành chính nội bộ trong hệ thống hành chính nhà nước trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa, giai đoạn 2022 - 2025;*

*Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tại Tờ trình số 17/TTr-SNN&PTNT ngày 13 tháng 02 năm 2023.*

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1**. Công bố kèm theo Quyết định này 04 thủ tục hành chính bãi bỏ *(đưa ra khỏi Danh mục thủ tục hành chính)* trong lĩnh vực Nông nghiệp, Kinh tế hợp tác và Phát triển nông thôn thuộc thẩm quyền giải quyết của Văn phòng Điều phối Chương trình xây dựng nông thôn mới/UBND cấp huyện tỉnh Thanh Hóa *(Có Danh mục kèm theo).*

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

**Điều 3.** Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; Chánh Văn phòng Điều phối chương trình xây dựng nông thôn mới; Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố; Chủ tịch UBND các xã, phường, thị trấn; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

|  |  |
| --- | --- |
|  | **KT. CHỦ TỊCH**  **PHÓ CHỦ TỊCH**  **Nguyễn Văn Thi** |

**DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH BÃI BỎ *(ĐƯA RA KHỎI DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH)* TRONG LĨNH VỰC NÔNG NGHIỆP, KINH TẾ HỢP TÁC VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN THUỘC THẨM QUYỀN**

**GIẢI QUYẾT CỦA VĂN PHÒNG ĐIỀU PHỐI CHƯƠNG TRÌNH XÂY DỰNG NÔNG THÔN MỚI/**

**UBND CẤP HUYỆN TỈNH THANH HÓA**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 583 /QĐ-UBND ngày 22 tháng 02 năm 2023*

*của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Thanh Hóa)*

**I. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH BÃI BỎ (ĐƯA RA KHỎI DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH)**

Bãi bỏ *(đưa ra khỏi Danh mục thủ tục hành chính)* 04 thủ tục hành chính trong lĩnh vực Nông nghiệp, Kinh tế hợp tác và Phát triển nông thôn đã được công bố tại Quyết định số 1193/QĐ-UBND ngày 07/4/2022 của Chủ tịch UBND tỉnh Thanh Hóa về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành lĩnh vực Nông nghiệp, Kinh tế hợp tác và Phát triển nông thôn thuộc thẩm quyền giải quyết của Văn phòng Điều phối Chương trình xây dựng nông thôn mới/UBND cấp huyện/UBND cấp xã tỉnh Thanh Hóa.

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Stt** | **Mã hồ sơ TTHC** | **Tên thủ tục hành chính** | **Tên văn bản quy định việc đưa ra**  **khỏi Danh mục thủ tục hành chính** |
| **A. THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP TỈNH** | | | |
| **I. Lĩnh vực Nông nghiệp** | | | |
| 1 | 1.010799 | Khen thưởng cho huyện đạt chuẩn nông thôn mới và nông thôn mới nâng cao. | Do được rà soát chuyển sang TTHC nội bộ theo Quyết định số 3611/QĐ-UBND ngày 26/10/2022 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Thanh Hóa về ban hành Kế hoạch rà soát, đơn giản hóa thủ tục hành chính nội bộ trong hệ thống hành chính nhà nước trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa, giai đoạn 2022 - 2025. |
| **B. THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP HUYỆN** | | | |
| **I. Lĩnh vực Nông nghiệp** | | | |
| 1 | 1.010844 | Khen thưởng cho các xã, thôn (bản) đạt chuẩn nông thôn mới theo các mức độ: nông thôn mới, nông thôn mới nâng cao và nông thôn mới kiểu mẫu để thanh toán khối lượng hoàn thành các hạng mục công trình xây dựng mới, nâng cấp, cải tạo hoặc bảo trì, nhằm nâng cao chất lượng các công trình, các nội dung tiêu chí nông thôn mới, nông thôn mới nâng cao, nông thôn mới kiểu mẫu đã đầu tư thuộc đối tượng hỗ trợ từ vốn ngân sách nhà nước. | Do được rà soát chuyển sang TTHC nội bộ theo Quyết định số 3611/QĐ-UBND ngày 26/10/2022 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Thanh Hóa về ban hành Kế hoạch rà soát, đơn giản hóa thủ tục hành chính nội bộ trong hệ thống hành chính nhà nước trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa, giai đoạn 2022 - 2025. |
| **II. Lĩnh vực Kinh tế hợp tác và Phát triển nông thôn** | | | |
| 1 | 1.010845 | Hỗ trợ xây dựng các công trình: Trạm y tế xã; Trung tâm văn hóa, thể thao xã (Nhà văn hóa đa năng + sân thể thao xã); Nhà lớp học (hoặc phòng chức năng) các cấp trường: Mầm non, Tiểu học, Trung học cơ sở hoặc liên trường Tiểu học - Trung học cơ sở. | Do được rà soát chuyển sang TTHC nội bộ theo Quyết định số 3611/QĐ-UBND ngày 26/10/2022 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Thanh Hóa về ban hành Kế hoạch rà soát, đơn giản hóa thủ tục hành chính nội bộ trong hệ thống hành chính nhà nước trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa, giai đoạn 2022 - 2025. |
| 2 | 1.010846 | Hỗ trợ xây dựng hệ thống mương, rãnh thoát nước thải khu dân cư có nắp đậy. |